

WEBINAR SỐ 11 BÌNH GIẢNG THƯ VỀ THAM THIỀN HUYỀN MÔN

- WEBINAR LOM11, MICHAEL D. ROBBINS 2020-07-05

Sau đây là phần dịch của nhóm học viên MFVN cho Webinar số 11 do Thầy Hiệu trưởng Michael D. Robbins bình giảng cuốn Thư Về Tham Thiền Huyền Môn. Các đoạn trích dẫn sách Thư Về Tham Thiền Huyền Môn tiếng Anh và tiếng Việt (được lấy từ bản dịch của chú Trần Châu) được **bôi đậm và có màu xanh nước biển**. Các đoạn bình giảng của Thầy Hiệu trưởng bằng tiếng Anh và được dịch tiếng Việt có chữ màu đen và không bôi đậm.

[38] Relationship of the Ego to other egos.

Certain things need to be remembered: —

The factor of periodicity. Egos that are in incarnation, and egos that are out of incarnation are differentiated and capable of different work. Egos whose reflections are in incarnation are more limited than those who are not. It is almost as if the Higher Self were directed downwards, or willingly circumscribing itself to three-dimensional existence, whereas the egos out of incarnation are not so limited but work in another direction or dimension. The difference lies in the focusing of attention, during physical plane life. The matter is hard for you to grasp, is it not so? I scarcely know how to express the difference more clearly. It is perhaps as if the incarnating egos were more positive, and the non-incarnating egos more negative.

[38] Liên hệ giữa các Chân ngã.

Trong mỗi liên hệ này có mấy điều cần nhớ: —

Yếu tố giai đoạn. Những Chân ngã đang luân hồi và các Chân ngã ở ngoài vòng luân hồi thì khác biệt nhau và có thể làm những công việc khác nhau. Chân ngã nào có phản ảnh [ND-các hạ thể] đang trong vòng luân hồi thì bị giới hạn nhiều hơn các Chân ngã không có. Hầu như Chân ngã hướng xuống dưới, hoặc tự ý giới hạn mình trong cuộc hiện tồn chỉ có ba chiều. Trong khi những Chân ngã ở ngoài vòng luân hồi thì không bị giới hạn đó, và làm việc theo hướng khác hay bề đo khác. Sự khác biệt ở chỗ tập trung chú ý, trong thời gian sống ở cõi trần. Vấn đề hơi khó cho các bạn nắm vững, phải không? Tôi cũng thấy khó diễn tả sự khác biệt này thế nào cho rõ rệt hơn. Có lẽ dường như các Chân ngã đang luân hồi thì tích cực hơn, còn Chân ngã không luân hồi thì tiêu cực hơn.

Certain things need to be remembered, says master DK. And the first is **the factor of periodicity. Egos that are in incarnation and egos that are out of incarnation are differentiated and capable of different work. Egos whose reflections are in incarnation are more limited than those who are not.**

That's interesting, the use of the word “reflection”. We do have points of groupings on the higher planes even if we are in incarnation, and those higher sources are reflected in our incarnating presence.

It is almost as if Higher Self were directed downwards or willingly circumscribing itself to three-dimensional existence, whereas the egos out of incarnation are not so limited but work in another direction or dimension.

We can think of the downward gazing ego or the downward gazing soul and we can imagine that there's less need for downward gazing when the incarnational process is not occurring. Even now, we do have sources and groupings. We are members of inner groups right now, including finally a monadic grouping on the monadic plane, and even finally, a liberated condition (relatively speaking) on the Logoc plane, those still within the spheres of Father, Son and Holy Ghost.

Trong mỗi liên hệ này có mấy điều cần nhớ, như chân sư DK nói. Đầu tiên là **yếu tố giai đoạn. Những Chân ngã đang luân hồi và các Chân ngã ở ngoài vòng luân hồi thì khác biệt nhau và có thể làm các công việc khác nhau. Chân ngã nào có phản ảnh** [ND-các hạ thể] **đang trong vòng luân hồi thì bị giới hạn nhiều hơn các Chân ngã không có.**

Thật thú vị khi Ngài dùng từ “phản ảnh”. Chúng ta là các điểm [ND: điểm sáng] của các nhóm [ND: Chân ngã] trên các cõi cao hơn ngay cả khi chúng ta đang nhập thể, và những nguồn cao hơn đó được phản ảnh trong lần tái sinh hiện tại của chúng ta.

Hầu như Chân ngã hướng xuống dưới, hoặc tự ý giới hạn mình trong cuộc hiện tồn chỉ có ba chiều, trong khi những Chân ngã ở ngoài vòng luân hồi thì không bị giới hạn đó, và làm việc theo hướng khác hay bề đo khác.

Chúng ta có thể nghĩ Chân ngã hay linh hồn chăm chú nhìn xuống và chúng ta có thể hình dung rằng khi quá trình nhập thể chưa diễn ra thì chân ngã ít có nhu cầu nhìn xuống hơn. Ngay cả hiện nay, chúng ta có các nguồn và các nhóm. Hiện chúng ta vẫn là những thành viên của các nhóm nội môn, cuối cùng bao gồm một nhóm chân thần trên cõi chân thần, và thậm chí, sau rốt, ở một tình trạng được giải phóng (nói một cách tương đối) trên cõi Thượng Đế, các nhóm đó vẫn ở bên trong những phạm vi của Cha, Con và Thánh Thần.

The difference lies in the focusing of attention during physical plane life. The matter is hard for you to grasp, is it not so?

I wonder if there's not a dual consciousness occurring. The difference is hard to grasp, but maybe we can split the consciousness, maybe the entirety of the egoic consciousness or the higher consciousness is not involved with the incarnational necessities and is somewhat involved on its own plane. When there is no need to be an attentive downward gazing soul because the incarnational process is not going on then, more attentiveness can be liberated for what is happening on the higher planes.

I scarcely know how to express the difference more clearly. It is perhaps as if the incarnating egos were more positive and the non-incarnating egos more negative. (more withdrawn within themselves).

If Master DK is having a little trouble expressing this to us, I guess [we know that] we may not get the entire picture, but there is kind of a dual consciousness operative, and even right now, here we are in incarnation and the higher aspect of ourselves is attentive to some inner things. That's why we're told that we do not always importune the ego because it has its own affairs to take care of. It's kind of a dual consciousness, a simultaneous consciousness of the soul in incarnation and the soul on its own plane, or even a kind of consciousness which is higher than the soul on its own plane (say Triadal consciousness) and even monadic consciousness. All of those are parallel states and they are simultaneously operative.

Sự khác biệt ở chỗ tập trung chú ý trong thời gian sống ở cõi trần. Vấn đề hơi khó cho các bạn nắm vững, phải không?

Tôi băn khoăn rằng liệu có hai tâm thức song song cùng diễn ra hay không. Sự khác biệt thật là khó để hiểu được, nhưng dường như chúng ta có thể chia tách tâm thức ra, có lẽ toàn bộ tâm thức chân ngã hay tâm thức cao hơn không tham gia vào những sự việc trần gian, và ở một mức độ nào đó bị thu hút vào cõi của chính nó. Khi quá trình nhập thể không diễn ra, linh hồn không cần chăm chú nhìn xuống, thì nhiều chú ý hơn có thể được dành cho những gì đang diễn ra trên các cõi cao hơn.

Tôi cũng thấy khó diễn tả sự khác biệt này thế nào cho rõ rệt hơn. Có lẽ dường như các Chân ngã đang luân hồi thì tích cực hơn, còn Chân ngã không luân hồi thì tiêu cực hơn (thu mình hơn bên trong chính nó).

Nếu Chân sư DK gặp một chút khó khăn khi diễn tả điều này cho chúng ta, tôi nghĩ chúng ta có thể không thấy được toàn cảnh của bức tranh. Nhưng có một loại tâm thức song đôi đang hoạt động, thậm chí hiện nay, chúng ta đang nhập thể, và trạng thái cao hơn của chính chúng ta thì đang tập trung vào một số điều [ở cõi giới] bên trong. Đó là lý do tại sao chúng ta được cho biết rằng đừng nên luôn quấy rầy Chân ngã vì Chân ngã có những việc riêng cần quan tâm. Đó là một loại tâm thức song đôi, một tâm thức đồng thời của linh hồn đang nhập thể và linh hồn trên cõi riêng của nó, hoặc thậm chí là một dạng của tâm thức còn cao hơn cả linh hồn trên cõi của chính nó (tâm thức tam nguyên), và thậm chí là tâm thức chân thần. Tất cả những điều đó là các trạng thái song song và chúng đang đồng thời hoạt động.

The factor of activity. This is largely a matter of ray, and affects closely the relationship between egos. Those on similar rays coalesce and vibrate more readily to each other than those on different rays, and it is only as the second or wisdom aspect is developed that synthesis becomes possible.

On the third subplane of the mental plane egos are separated into groups—individual separation exists not, but group separation can be felt, incidental to ray and point in evolution. On the second subplane the groups become merged and blend, and from their forty-nine groups are formed (by merging) forty-two. The process of synthesis might be tabulated as follows:

Yếu tố hoạt động. Đây phần lớn là vấn đề của cung, và ảnh hưởng chặt chẽ đến mối quan hệ giữa các chân ngã. Các chân ngã có cùng một cung thì sẵn sàng liên hợp và hoà nhịp với nhau hơn là những Chân ngã khác cung, và chỉ khi nào trạng thái thứ hai hay trạng thái minh triết phát triển thì sự tổng hợp mới có được.

Ở cõi phụ thứ ba của cõi trí, các Chân ngã được phân thành nhiều nhóm — không có sự phân chia từng cá nhân mà chỉ có sự phân nhóm tùy theo cung và trình độ tiến hóa. Ở cõi phụ thứ hai, các nhóm hòa hợp lẫn nhau và từ 49 nhóm trở thành 42 nhóm (bằng cách sáp nhập). Tiến trình tổng hợp có thể tóm lược như sau:

Then another to be borne in mind is **the factor of activity. This is largely a matter of Ray and affects closely the relationship between egos. Those on similar rays coalesce and vibrate more readily to each other** (more resonantly to each other), **than those are different rays, and it is only as the second or wisdom aspect is developed that synthesis becomes possible.**

In other words, how to wisely handle relationship with other egos which are dissimilar to us, like the second ray type having to get along with the first ray type. Even that was an issue in the old Arcane school. I'm told that there was an instance where one of the first ray types sold some treasured books of the second ray types because money was needed for World goodwill. Things came under more of the first ray province. They just didn't understand each other so well. So the conflicts that exist between people as individuals on the inner side as well as the outer can be ray-based. They certainly are astrologically-based. We know about squares, opposition and in general about inharmonious aspects. But if the rays are harmonious, there will be less difficulty with the inharmonious astrological aspects. In a way, the rays become finally more significant than the astrological factors, even though they all play their role, as we have seen when analyzing the rays and the astrological direct influences

of the nations and the indirect influences. The rays really are, especially as the nation really begins to evolve, the paramount factor.

Sau đó một điều khác cần nhớ là **yếu tố hoạt động. Đây phần lớn là vấn đề của Cung và ảnh hưởng chặt chẽ đến mối quan hệ giữa các Chân ngã. Những Chân ngã có cùng một cung thì sẵn sàng liên hợp và hòa nhịp với nhau hơn** (cộng hưởng với nhau nhiều hơn) **là những Chân ngã khác cung, và chỉ khi nào trạng thái thứ hai hay trạng thái minh triết phát triển thì sự tổng hợp mới có được.**

Nói cách khác, làm thế nào để xử lý một cách khôn ngoan mối quan hệ với các chân ngã khác với chúng ta, như kiểu cung hai phải hòa hợp với kiểu cung một. Thậm chí đó là một vấn đề ở trường Arcane cũ. Tôi được biết có một trường hợp mà một trong số những người thuộc kiểu cung một đã bán một số cuốn sách quý của người kiểu cung hai vì cần tiền bạc cho [ND: phong trào] Thiện Chí Thế giới. Những điều này đến nhiều hơn từ các lãnh vực của cung một. Chỉ là các cung không hiểu rõ về nhau, vì vậy, các xung đột tồn tại giữa con người như các cá nhân ở các cõi giới bên trong cũng như bên ngoài đều có thể là do cung. Tất nhiên chúng cũng dựa trên chiêm tinh học. Chúng ta biết về các góc hợp vuông, đối đỉnh, và nói chung là các góc hợp thiếu hòa hợp, nhưng nếu các cung hài hòa thì sẽ có ít khó khăn hơn so với các khía cạnh chiêm tinh không hài hòa. Theo một cách nào đó, các cung cuối cùng sẽ trở nên quan trọng hơn các yếu tố chiêm tinh, mặc dù tất cả chúng đều có những vai trò riêng, như chúng ta đã thấy khi phân tích các ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp của cung và chiêm tinh lên các quốc gia. Khi các quốc gia bắt đầu tiến hoá, các cung thực sự là yếu tố tối quan trọng.

There's this factor of periodicity. Periodicity is the going in and out of incarnation with resultant changes in the capability of the inner sources. Or it's distracted when there is incarnation and less so when the period of non-incarnation is occurring. That just makes sense. If you have to do two things at the same time, maybe it's easier to do one thing at a time than handling two things, although they say that, some people are very good at multi tasking, and certainly women are better at it than men.

Có yếu tố của tính chu kỳ. Tính chu kỳ là sự đi vào và đi ra khỏi luân hồi với kết quả là những thay đổi trong khả năng của các nguồn bên trong. Nó bị 'xao nhãng' khi đang luân hồi, và ít bị như thế hơn khi không ở giai đoạn nhập thể. Điều này đương nhiên có ý nghĩa nếu bạn phải làm hai việc cùng một lúc, và có lẽ sẽ dễ dàng làm một việc ở một lúc hơn là xử lý hai việc, mặc dù người ta nói rằng có một số người rất giỏi trong việc đa nhiệm, và chắc chắn phụ nữ cũng vậy, giỏi hơn nam giới trong việc này.

On the third sub plane of the mental plane,

where most egos are found at this point, or if we call them Egos, we're going to talk about consciousness within the causal body.

On the third subplane of the mental plane, Egos are separated into groups - individual separation exists not, but group separation can be felt, incidental to ray and point in evolution.

So, we might say that not only ray quality but point in evolution determines the degree of relationship and the sensed affiliation. I mean we can be on the same ray as someone but let's say they have a whole lot more experience on that ray than we do. It will not be possible to be related to them in any complete manner, because while the greater includes the lesser, the lesser does not include the greater.

Ở cõi phụ thứ ba của cõi trí,

Là nơi cư ngụ của hầu hết các chân ngã, hoặc khi chúng ta gọi chúng là các Chân ngã, thì chúng ta đang nói về tâm thức bên trong thể nguyên nhân.

Ở cõi phụ thứ ba của cõi trí, các Chân ngã được chia thành các nhóm—không có sự phân chia từng cá nhân mà chỉ có sự phân nhóm tùy theo cung và trình độ tiến hóa.

Vì vậy, chúng ta có thể nói rằng không chỉ phẩm tính cung mà cả trình độ tiến hóa cũng quyết định mức độ của mối liên hệ và liên kết được cảm nhận. Ý tôi là chúng ta có thể ở trên cùng một cung như một ai đó, nhưng có thể họ có rất nhiều kinh nghiệm về cung đó hơn chúng ta. Do đó, chúng ta sẽ không thể liên hệ đến họ theo bất cứ cách thức trọn vẹn nào, bởi vì trong khi cái lớn hơn bao gồm cái nhỏ hơn, nhưng cái nhỏ hơn không thể bao gồm cái lớn hơn.

On the second subplane, the groups merge and become merged and blended, and from race their 49 groups are formed (by merging) 42.

On every plane, there is something occurring, maybe a higher degree of merging, as we raise the subplane that we are attending to.

The process of synthesis might be tabulated here as follows.

And here it gives the general grouping,

49 groups on the third subplane.

This is all from the mental plane.

42 groups on the second subplane and still a further merging into 35 groups.

Each time seven groups are disappearing or merging into the larger number of groups. How that all happens and why particular seven disappear? I don't know if that's really given or

can we estimate why it should be so. And DK has a reason for writing seven times seven, seven times six, seven times five. Interestingly enough, if we reverse those numbers, seven times five makes 35. And those of the 35 vertices of fire that make up a Master or that are characteristic of a Master. And the seven times six is 42 groups or the 42 vortices of fire, which I infer to be the vortices of a Chohan of the sixth degree and then finally 49 vortices of fires. So it's going in the opposite direction, 49 vortices are characteristic of a Chohan of the seventh degree. So basically, we'll have 49 vortices active on the cosmic physical plane.

Ở cõi phụ thứ hai, các nhóm hòa hợp lẫn nhau và từ 49 nhóm trở thành 42 nhóm (bằng cách sáp nhập).

Trên mỗi cõi, có một điều gì đó đang xảy ra, có thể ở một mức độ sáp nhập cao hơn, khi chúng ta nâng lên cõi phụ mà chúng ta đang hướng đến.

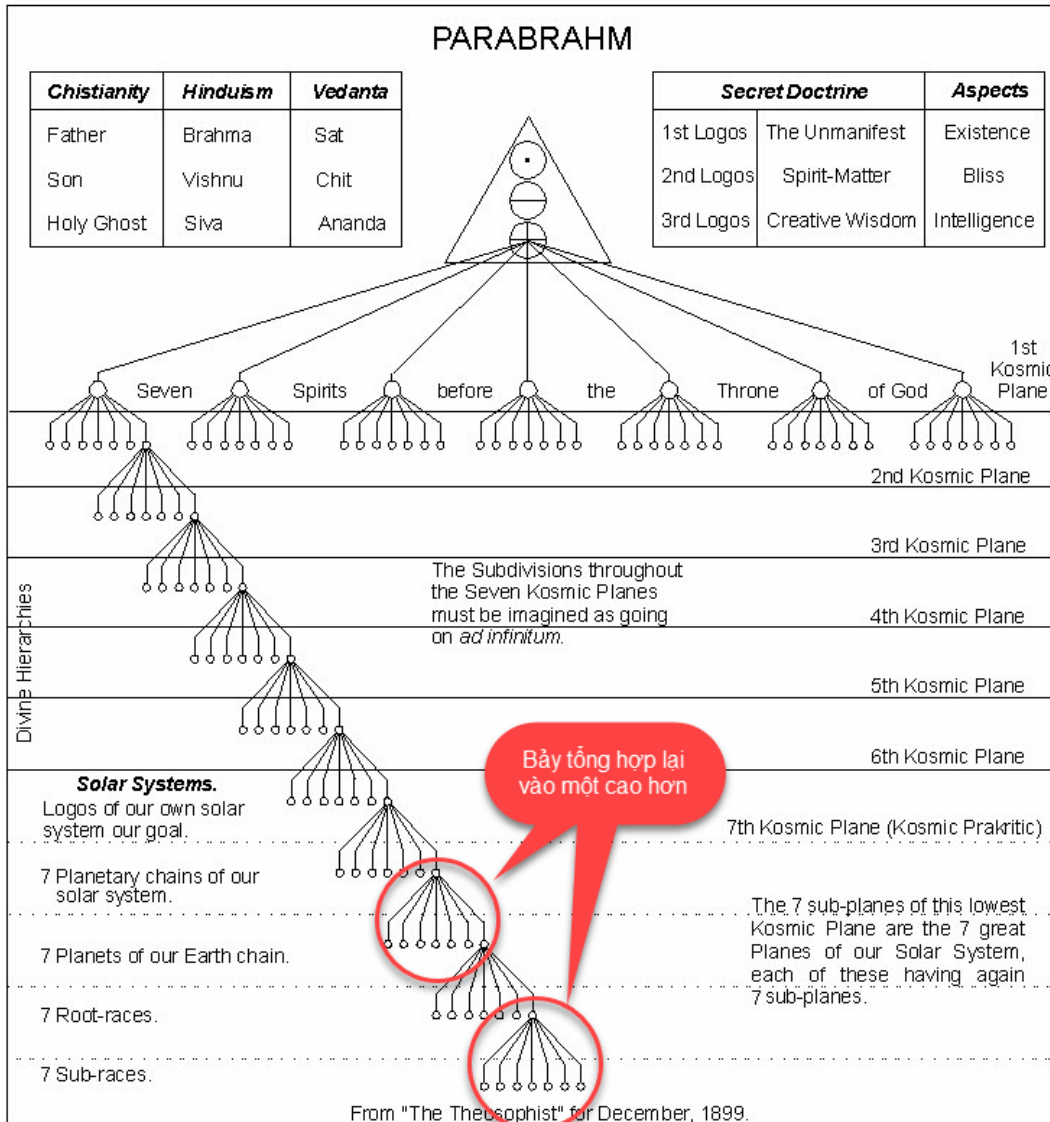
Tiến trình tổng hợp có thể tóm lược như sau.

Và ở đây Ngài đưa ra 49 nhóm chung trên cõi phụ thứ ba. Tất cả đều trên cõi trí. 42 nhóm trên cõi phụ thứ hai và tiếp tục sáp nhập thành 35 nhóm. Mỗi lần, bảy nhóm biến mất hoặc sáp nhập vào thành nhóm lớn hơn. Làm thế nào để tất cả những điều đó xảy ra và tại sao cụ thể bảy nhóm lại biến mất? Tôi không biết liệu điều đó có thực sự được giải thích, hoặc chúng ta có thể ước tính tại sao nó lại như vậy không. Và Chân sư DK có lý do khi viết bảy lần bảy, bảy lần sáu, bảy lần năm. Thật thú vị nếu chúng ta đảo ngược các con số đó, bảy lần năm tạo thành 35, và 35 xoáy lửa đó tạo thành một vị Chân Sư hay là đặc trưng của một vị Chân Sư¹. Và bảy lần sáu là 42 nhóm hay 42 xoáy lửa, mà tôi suy ra là các xoáy lửa của một vị Chohan bậc sáu. Và sau cùng là 49 xoáy lửa, vì vậy nó sẽ theo chiều ngược lại, 49 xoáy là đặc trưng của một vị Chohan bậc bảy. Về cơ bản thì chúng ta có 49 xoáy hoạt động trên cõi vật lý vũ trụ.

¹ Xem LOM trang 205:

b. The bringing into activity from latency of the seven centres on all planes, beginning from the bottom upwards, until the centres (according to ray and type) are interrelated and co-ordinated. There are manifest thirty-five vortices of fire in the perfected adept,—all of radiant activity and all interacting.

CHART XII



We see how sevens are constantly disappearing into one, seven into one... However, maybe if we were to include the other planets and so forth, each such absorptive one would be absorbing still different seven. So, we have here a chart which has this limitation because we can't draw it easily. Maybe in a three dimensional chart, we could draw it more easily and see how seven might be absorbed into each one of the higher seven and not just into one of them. And then we would have basically 49 absorbed into seven and that was said would continue.

Of course, this is not so much a chart by the Tibetan, as it is one that was Theosophically conceived and which he saw fit to include. But it's just a representation of what the full chart would look like.

	(1st subplane.....35 groups, 7 x 5
<i>Mental plane</i>	(2nd subplane.....42 groups, 7 x 6
	(3rd subplane.....49 groups, 7 x 7

[Page 39]

	(3rd subplane.....28 groups, 7 x 4
<i>Buddhic plane</i>	(1st subplane.....21 groups, 7 x 3

<i>Atmic plane</i>	Atomic subplane.....14 groups, 7 x 2
--------------------	--------------------------------------

<i>Monadic plane.....</i>	7 great groups
---------------------------	----------------

Then what else? On the third subplane of the Buddhic plane, we've got 28 groups. So seven more have disappeared. And on the first subplane 21 groups, seven times four, seven times three. And so with each grouping, another seven are absorbed or merged...

Chúng ta thấy làm thế nào mà bảy luôn luôn biến thành một, bảy thành một... Tuy nhiên, có thể nếu chúng ta bao gồm các hành tinh khác và cũng như vậy, mỗi hành tinh hấp thụ đó vẫn hấp thụ bảy cái khác. Vì vậy ở đây chúng ta có một biểu đồ có giới hạn này vì chúng ta không thể vẽ nó một cách dễ dàng. Có lẽ trong một biểu đồ ba chiều thì chúng ta có thể vẽ nó một cách dễ dàng hơn, và thấy làm thế nào mà bảy có thể được hấp thụ vào mỗi một cái của cái bảy cao hơn, và không chỉ là vào một cái trong số chúng. Và khi đó, cơ bản chúng ta sẽ có 49 được hấp thụ vào bảy, và điều đó được cho rằng sẽ còn tiếp tục.

Tất nhiên, đây không hẳn là biểu đồ của Chân sư Tây Tạng, bởi vì nó là một biểu đồ của Hội Thông Thiên Học và Ngài thấy phù hợp để đưa vào. Nhưng nó chỉ là một đại diện cho biểu đồ đầy đủ sẽ trông như thế nào.

	(1st subplane.....35 groups, 7 x 5
<i>Mental plane</i>	(2nd subplane.....42 groups, 7 x 6
	(3rd subplane.....49 groups, 7 x 7

[Page 39]

	(3rd subplane.....28 groups, 7 x 4
<i>Buddhic plane</i>	(1st subplane.....21 groups, 7 x 3

<i>Atmic plane</i>	Atomic subplane.....14 groups, 7 x 2
--------------------	--------------------------------------

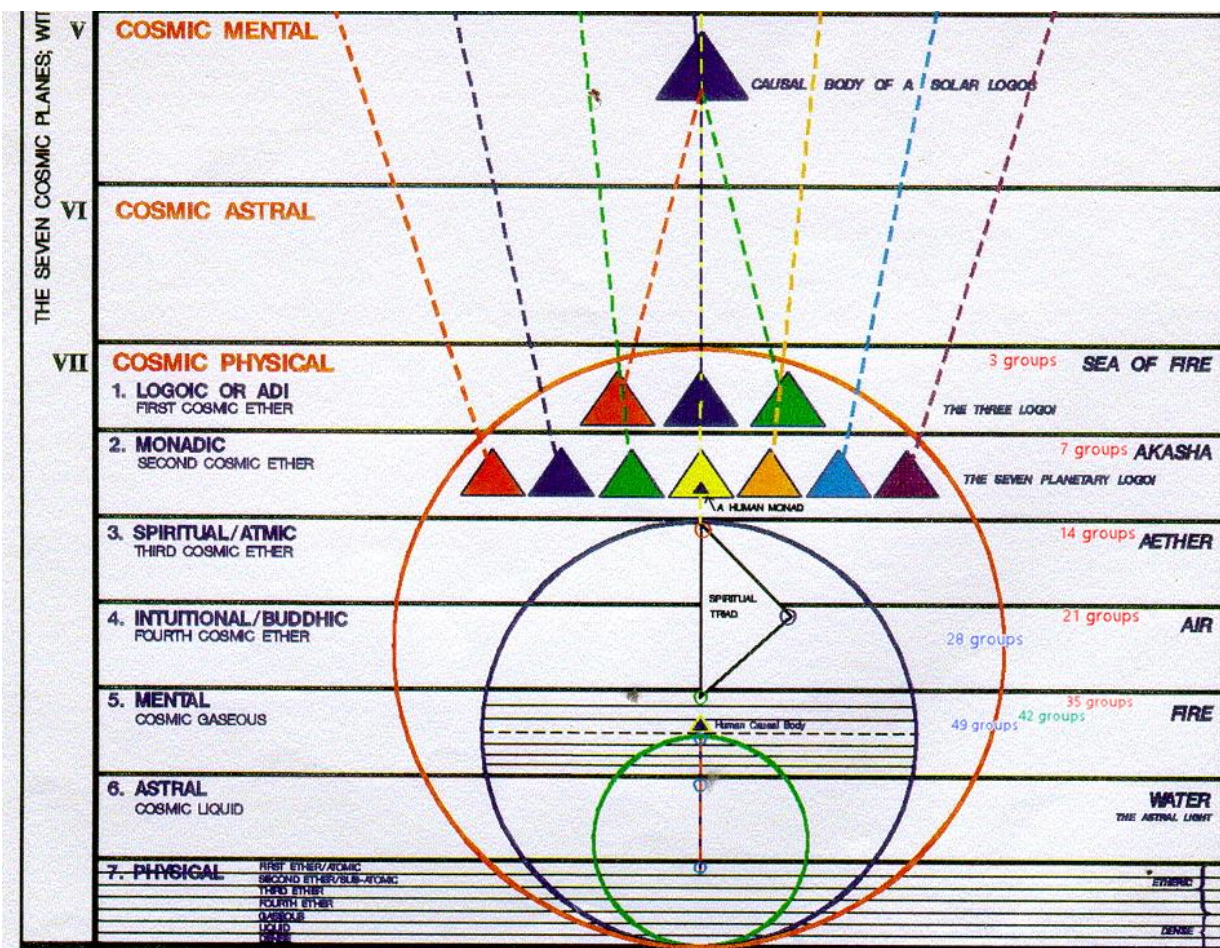
<i>Monadic plane.....</i>	7 great groups
---------------------------	----------------

Sau đó, còn gì nữa? Trên cõi phụ thứ ba của Cõi Bồ Đề, chúng ta có 28 nhóm, vậy bảy nhóm nữa đã biến mất. Và ở cõi phụ thứ nhất có 21 nhóm, bảy lần bốn, bảy lần ba. Và do đó, mỗi lần nhóm bảy cái khác nữa được hấp thụ hoặc sáp nhập...

We have to find our place as units of being and units of consciousness in each of these groups. We're not going to skip any. We're simply going to find a way to locate ourselves in each one, as we have said. It's the multiplication here that determines pretty much which plane we're going to be found on, or which plane these groups will be found on. So, there are interesting as to three, two, one kind of thing. Is it three groupings on the higher mental plane, two groupings on the buddhic plane, the 28 and 21, and one grouping on the atomic subplane, seven times two? But there are 14 groups there. And somewhere, we're going to find ourselves. No question about it. So even though here we are on the outer plane, exercising our capacities in a very limited way, inwardly, we are part of these other groups, and we have fuller scope for expression. Now, probably, there's not too much expression given the atomic subplane of the Buddhic plane and the atomic subplane of the Atmic plane because therein are found siddhis or powers which are beyond that of the Master. But then internally, and on those higher planes, who's to say exactly what we really are? And finally, seven times one leaves us with seven. So, on the Monadic plane, we are a member of one of the seven great circles. And I wonder if I can find a way here to show that.

Chúng ta phải tìm thấy vị trí của mình như các đơn vị của hiện tồn và các đơn vị của tâm thức trong mỗi nhóm này. Chúng ta sẽ không bỏ qua bất cứ nhóm nào. Chúng ta chỉ đơn giản là tìm cách xác định vị trí của chính mình trên mỗi nhóm đó, như chúng ta đã được cho biết. Chính phép nhân ở đây quyết định khá nhiều đến việc liệu chúng ta sẽ được tìm thấy trên cõi nào, hoặc các nhóm này sẽ được tìm thấy trên cõi nào. Vì vậy, thật thú vị khi nói đến 3, 2, 1— có phải là ba nhóm trên cõi thượng trí, hai nhóm trên cõi bồ đề, 28 và 21, và một nhóm trên cõi phụ nguyên tử [của cõi Atma], bảy lần hai, có 14 nhóm ở đó. Và chúng ta sẽ tìm thấy chính mình ở đâu đó, không nghi ngờ gì nữa. Mặc dù ở đây trên cõi ngoại hiện, chúng ta đang thực hiện khả năng của mình một cách rất hạn chế, nhưng ở nội giới, chúng ta là một phần của các nhóm khác này, và chúng ta có phạm vi đầy đủ hơn để biểu lộ. Hiện nay, có thể không có quá nhiều biểu lộ từ cõi phụ nguyên tử của cõi Bồ Đề và cõi phụ nguyên tử của cõi Atma bởi vì trên những cõi phụ đó là những siddhis hay những quyền năng vượt ngoài của quyền năng của một Chân sư. Nhưng ở nội giới, và ở các cõi cao hơn đó, ai nói được chính xác chúng ta thực sự là gì?

Và cuối cùng, 7 lần một ($7 \times 1 = 7$) để lại cho chúng ta bảy. Vì vậy, ở cõi Chân Thần, chúng ta là một thành viên của một trong bảy vòng tròn vĩ đại. Và tôi tự hỏi liệu tôi có thể tìm thấy cách nào để thể hiện điều đó ở đây.



They aren't circles, but they do look like there are seven triangles. Maybe we can consider them triangles inscribed within a circle. So, we're a member of one of those seven, then we're also a member of the higher three where we only have seven choices and it switches from multiples of seven to the main number being three.

So, just look at where we are here on this map. We are in one of 49 groups, one of 42 groups, one in 35 groups, one of 28 groups on the Buddic plane, one of 21 groups on the higher part of the Buddic plane, one of the 14 groups on the Atmic plane, and one of seven groups on the Monadic plane. And we're also one of three groups on the very highest levels. So, we certainly do have our inner groups, and we have maybe powers that we express on those levels that we cannot fathom in our present incarnated limitations.

Vâng, chúng không phải các vòng tròn, mà chúng trông giống như là bảy tam giác. Có lẽ chúng ta có thể coi chúng là các tam giác nội tiếp trong một vòng tròn. Vì vậy chúng ta là một thành viên của một trong bảy tam giác đó, sau đó chúng ta cũng là một thành viên của cái ba cao hơn nơi mà chúng ta chỉ có bảy lựa chọn và nó chuyển đổi từ bội số của bảy thành con số chính là ba. Vì vậy, chỉ cần nhìn vào vị trí của chúng ta ở đâu trên bản đồ này. Chúng ta là một trong số 49 nhóm, một trong số 42 nhóm, một trong số 35 nhóm, một trong số 28 nhóm và ở

cõi Bồ Đề, một trong 21 nhóm trên các phân cảnh cao hơn của cõi Bồ Đề, một trong số 14 nhóm trên cõi Atma, và một trong bảy nhóm của cõi Chân Thần. Và chúng ta cũng là một trong ba nhóm ở các cấp độ cao nhất. Vì vậy, chúng ta chắc chắn có các nhóm nội giới của mình. Và có lẽ chúng ta có nhiều quyền năng mà chúng ta biểu lộ ở các cấp độ cao nhất đó, cái quyền năng mà chúng ta không thể hiểu được trong giới hạn của lần nhập thể hiện tại của mình.

I have given a few hints here. It is so little, compared with what will later be known when those of you now studying expand the consciousness still further, but it is all I can as yet impart, and only this has been given with the intent of showing how much has to be considered, when meditation forms are duly set by a Master. He has to take into wise consideration the egoic ray, and the condition of the causal body in its relationship to the lower self and to the Hierarchy. The state of the body must be known, and its content; its relationship to other egos must be duly considered, for all is in group formation. Meditation must therefore be given which is in line with the group to which the Ego is assigned, for as each man meditates he contacts not only his own Ego but also his egoic group, and through that group the Master to Whom he is consequently linked, though the efficacy of a meditation depends upon the work being done in an occult manner and under law. The group significance of meditation is little understood, but the above thoughts are commended to you for your wise study.

Tôi đã đưa ra đây vài nét khái quát. Tuy quá ít so với những gì biết được sau này khi các học viên đã mở mang tâm thức nhiều hơn, nhưng đó là tất cả những điều hiện nay có thể truyền đạt. Mục đích là nhằm nêu rõ rằng có biết bao nhiêu điều cần phải xem xét, khi Chân sư ấn định những thể thức tham thiền thích hợp cho môn sinh. Ngài phải thận trọng chú ý xét cung của Chân ngã và tình trạng của thể nguyên nhân trong liên hệ với Phạm ngã và với Thánh đoàn. Ngài cần biết tình trạng và dung tích của thể nguyên nhân. Mỗi liên hệ với các Chân ngã khác cũng phải được xem xét đúng đắn, vì tất cả các Chân ngã đều sinh hoạt trong nhóm. Vì thế, phương pháp thiền phải được đưa ra phù hợp với nhóm mà Chân ngã đang liên hệ. Bởi vì, khi một người tham thiền, không những y giao tiếp với Chân ngã của y, mà còn tiếp xúc với nhóm Chân ngã của y. Qua nhóm đó, tất nhiên y sẽ tiếp xúc với vị Chân sư của nhóm, dù hiệu quả của tham thiền tùy thuộc vào việc thực hành theo phương pháp huyền môn và đúng luật. Ý nghĩa tập thể của tham thiền chưa được hiểu bao nhiêu, nhưng những tư tưởng trên đáng cho các bạn nghiên cứu kỹ.

I think there's a lot to be meditated upon when dealing with this tabulation. He says,

I've given a few hints here. It is so little compared with what will later be known when those of you now studying expand the consciousness still further, but it is all I can as

yet in part, and only this has been given with the intent of showing how much has to be considered, when the meditation forms are duly set by a Master.

In other words, the issue there is about points to consider when assigning meditations and one is the high initiate or the Master when assigning these meditations. This is a summary of the points given in the pages above.

Tôi nghĩ có rất nhiều điều cần phải thiền định để bàn về cái bảng này. Ngài nói,

Tôi đã đưa ra vài gợi ý ở đây. Tuy quá ít so với những gì biết được sau này khi các học viên đã mở mang tâm thức nhiều hơn, nhưng đó là tất cả những điều hiện nay có thể truyền đạt. Mục đích là nhằm nêu rõ rằng có biết bao nhiêu điều cần phải xem xét, khi Chân sư ấn định những thể thức tham thiền thích hợp cho môn sinh.

Nói cách khác, vấn đề nằm ở những điểm cần lưu ý khi ấn định các bài tham thiền và người là điểm đạo đồ bậc cao hay Chân sư trong việc ấn định các bài tham thiền này. Sau đây là bản tóm tắt những điểm được đưa ra trong các trang trên.

He has to take into wise consideration the egoic ray and the condition of the causal body and its relationship to the lower self and to Hierarchy.

So he's doing a bit of review here. So much has yet to be imparted. This seems to be kind of a summary,

he has to take into wise consideration the egoic ray, and the condition of the causal body in its relationship to the lower self and to the Hierarchy. The state of the body must be known and its content.

Otherwise, how do you know what to add to it through meditation?

Its relationship to other egos must be duly considered, for all is in group formation. Meditation must therefore be given which is in line with the group to which the ego is assigned.

By whom and by what? the Planetary Logos?

For as each man meditates, he contacts not only his own ego, but also his egoic group (Probably here on the higher mental plane) and through the group, the master to whom he is consequently linked, though the efficacy of a meditation depends upon the work being done in an occult manner and under law. The group significance of meditation is little understood, but the above thoughts are commended to you for your wise study.

Basically what he's been dealing with only maybe in a slightly different order here. It's a little less outlined, but the major points are given.

Ngài phải thận trọng cứu xét cung của Chân ngã và tình trạng của thể nguyên nhân trong liên hệ với Phạm ngã và với Thánh đoàn.

Chân sư DK đang ôn lại một chút ở đây. Rất nhiều điều vẫn chưa được truyền đạt. Đây dường như là bản tóm tắt,

Ngài phải thận trọng cứu xét cung của Chân ngã và tình trạng của thể nguyên nhân trong liên hệ với Phạm ngã và với Thánh đoàn. Ngài cần biết tình trạng và dung tích của thể nguyên nhân.

Nếu không, làm thế nào bạn biết phải thêm vào những gì thông qua tham thiền?

Mối liên hệ với các Chân ngã khác cũng phải được xem xét đúng đắn, vì tất cả các Chân ngã đều sinh hoạt trong nhóm. Vì thế, phương pháp thiền phải được đưa ra phù hợp với nhóm mà Chân ngã được phân vào.

Bởi ai và bởi cái gì? Hành tinh Thượng Đế ?

Bởi vì, khi một người tham thiền, không những y giao tiếp với Chân ngã của y (Có lẽ ở đây trên cõi Thượng Trí), mà còn tiếp xúc với nhóm Chân ngã của y. Qua nhóm đó, tất nhiên y sẽ tiếp xúc với vị Chân sư của nhóm, dù hiệu quả của tham thiền tùy vào việc thực hành theo phương pháp huyền môn và đúng luật. Ý nghĩa tập thể của tham thiền chưa được hiểu bao nhiêu, nhưng những tư tưởng trên đáng cho các bạn nghiên cứu kỹ.

Về cơ bản, có thể những gì Ngài đang đề cập theo một thứ tự hơi khác ở đây. Nó được phác thảo sơ sài hơn một chút, nhưng những điểm chính vẫn được đưa vào.

Choosing the method of meditation — Reviewing the points involved in the choice: these are all of the six points to consider when assigning meditation:

- 1) The Ray of the pupil's Ego, or Higher Self.
- 2) The Ray of his Personality or lower self.
- 3) The Karmic condition of his threefold lower nature.
- 4) The condition of his Causal Body.
- 5) The immediate need of the period and his availability.
- 6) The groups, inner and outer, with which he may be affiliated.

Lựa chọn phương pháp tham thiền — Xem lại các điểm liên quan đến việc lựa chọn: đây là tất cả sáu điểm cần lưu ý khi ấn định bài tham thiền:

- 1) Cung Chân Ngã của môn sinh, hay Bản ngã Cao hơn.
- 2) Cung Phàm Ngã của y hoặc cái ngã thấp hơn.
- 3) Tình trạng Nghiệp quả của phàm ngã tam phân của y.
- 4) Tình trạng thể Nguyên Nhân của y.
- 5) Nhu cầu tức thời của thời đại và sự sẵn sàng của y.
- 6) Các nhóm, nội môn và ngoại môn, mà y có thể liên kết.

We find it here the ray of the pupil's ego or higher self. Notice how Ego and Higher Self are considered to be equivalent. The ray of his personality or lower self. And I suppose the relationship of those two rays. The karmic condition of his threefold lower nature. Number four is the condition of his causal body. We've been working on that and then number five, the immediate need of the period and his availability and then the group's inner and outer with which he may be affiliated. I think we have not yet dealt with that but the tabulation that we have dealt with where we find seven times sevens and then six, seven times fives and fours and threes and then two, and one. Hence, 49, 42, 35, 28, 21, 14 and seven. That's a very important tabulation and it shows us something of which we are hardly aware - our inner affiliations.

Chúng ta thấy ở đây nói đến cung Chân Ngã hay Bản ngã Cao hơn của đệ tử. Lưu ý rằng Chân Ngã hay Bản ngã Cao hơn được xem là tương đương. Cung Phàm Ngã hay cái ngã thấp hơn. Và tôi cho rằng có mối quan hệ giữa hai cung đó. Tình trạng Nghiệp quả của phàm ngã tam phân. Số bốn là tình trạng của thể Nguyên Nhân của y. Chúng ta đang nghiên cứu vấn đề đó, và sau đó là số năm, nhu cầu tức thời của thời đại và khả năng sẵn sàng của y, sau đó là các nhóm nội môn và ngoại môn mà y có thể liên kết. Tôi nghĩ rằng chúng ta vẫn chưa đề cập vấn đề đó, nhưng trong bảng mà chúng ta vừa xem xét, chúng ta tìm thấy bảy lần bộ bảy và sau đó là sáu, bảy lần bộ năm và bộ bốn và bộ ba và sau đó là bộ hai, và một. Do đó, 49, 42, 35, 28, 21, 14 và bảy. Đó là một bảng rất quan trọng và nó cho chúng ta thấy điều gì đó mà chúng ta hầu như không nhận thức được—các mối liên kết bên trong của chúng ta.

5—IMMEDIATE NEED OF PERIOD AND MAN'S AVAILABILITY.

Today we will consider factor five in deciding methods of Meditation, and will deal with the need of the particular period and the suitability of the man to meet the need.

Let us first of all briefly recapitulate, for the value of reiteration is profound. We have taken up briefly the [40] factor of the egoic ray, as it is considered by a teacher in assigning a meditation, and we have seen how each ray aimed at the same goal along a different route, and that each ray necessitated a different type of meditation. We have touched on the modification of the meditation through consideration of the personality ray. Then we took up the factor of time as shown in the causal body, its point of development, and the relationship of that body to its three lower expressions, finishing yesterday with a few brief hints anent the causal body on its own level and its scope of consciousness. All this will have indicated to you how wise must be the teacher who presumes to indicate meditation. One point I would here interpolate: — No meditation that is truly and occultly suitable can be assigned by a teacher who has not the capacity of causal consciousness and contact. When the teacher knows the note, the rate of vibration and the colour, then he can wisely assign, but not before. Before that time, generalisation only is possible, and a meditation given that may approximate the need and also be safe.

5. NHU CẦU CẤP THIẾT CỦA THỜI ĐẠI VÀ KHẢ NĂNG HỮU DỤNG CỦA MÔN SINH.

Hôm nay, chúng ta xét đến yếu tố thứ năm trong việc ấn định phương pháp thiền, bàn về nhu cầu của giai đoạn hiện tại và khả năng thích ứng của hành giả đáp lại nhu cầu đó.

Trước hết, chúng ta hãy tóm lược lại, vì việc nhắc đi nhắc lại có giá trị rất sâu xa. Chúng ta đã vẫn tắt đề cập đến yếu tố [40] của cung Chân nhân, như vị huấn sư phải cứu xét khi hướng dẫn hành thiền. Chúng ta đã thấy bằng cách nào mỗi cung đi theo một con đường riêng, mà lại cùng nhắm đến mục tiêu giống nhau, và mỗi cung cần một lối thiền riêng. Chúng ta đã đề cập đến việc sửa đổi phương pháp hành thiền khi cứu xét cung phàm ngã. Rồi đề cập đến yếu tố thời gian biểu lộ trong thể nguyên nhân, mức phát triển và liên hệ của thể này với ba hạ thể. Chúng ta đã kết thúc câu chuyện hôm qua bằng vài nét khái quát về thể nguyên nhân ở trên cõi của nó và phạm vi nó ý thức được. Tất cả những điều này cho thấy rằng vị huấn sư phải sáng suốt đến mức nào để hướng dẫn phương pháp thiền cho môn sinh. Ở đây còn một điểm cần thêm vào: — Một vị huấn sư chưa mở tâm thức thể nguyên nhân và chưa tiếp xúc được với Chân ngã thì không thể nào dạy được phương pháp thiền huyền môn thực sự thích hợp. Chỉ đến khi biết được âm điệu, nhịp rung động và màu sắc, vị huấn sư mới có thể hướng dẫn một cách sáng suốt. Nếu không, chỉ nên dạy tổng quát, và một lối thiền tổng quát như thế cũng gần đáp ứng được nhu cầu và cũng an toàn.

Today we will consider factor five in deciding methods of Meditation, and will deal with the need of the particular period and the suitability of the man to meet the need

For all different meditations will be assigned when there are different social needs, civilizational needs.

Let us first of all briefly recapitulate, for the value of reiteration is profound.

And it's quite frustrating not to have the repetition, because then the points that were to be established in the mind, they are washed away by multiplicity and confusion.

We have taken up briefly the factor of the egoic ray, as it is considered by a teacher in assigning a meditation, and we have seen how each ray aimed at the same goal along a different route, and that each ray necessitated a different type of meditation.

Hôm nay, chúng ta xét đến yếu tố thứ năm trong việc ấn định các phương pháp thiền, bàn về nhu cầu của giai đoạn cụ thể và khả năng thích ứng của hành giả đáp lại nhu cầu đó

Vì tất cả các bài tham thiền khác nhau sẽ được ấn định khi có những nhu cầu khác nhau của xã hội, của các nền văn minh.

Trước hết, chúng ta hãy tóm lược lại, vì việc nhắc đi nhắc lại có giá trị rất sâu xa.

Và khá nản lòng nếu không có sự lặp lại, bởi vì sau đó những điểm đã được thiết lập trong tâm trí - chúng bị trôi đi bởi sự phức tạp và rối rắm.

Chúng ta đã vẫn tắt đề cập đến yếu tố của cung Chân ngã, như vị huấn sư phải chú ý xét khi hướng dẫn hành thiền. Chúng ta đã thấy bằng cách nào mỗi cung đi theo một con đường riêng, mà lại cùng nhắm đến mục tiêu giống nhau, và mỗi cung cần một lối thiền riêng.

Yes, reviewing. The *driving [itself, the personality] into [the Triad]*² eventually of the first Ray, and the inclusion and inclusiveness of the second, and the cumulativeness of the third, and the harmonization of the fourth through color and sound, and the laser-like beams of the fifth, as I joke and say is the Swiss cheese approach to ridding ourselves of the causal body eventually. And then the fiery approach of the sixth Ray and the building and mantric approach of the seventh ray.

So we've taken up briefly the factor of the egoic ray.

Vâng, chúng ta hãy ôn lại. Sự thúc đẩy cuối cùng [của phàm ngã vào Tam nguyên tinh thần] của cung Một³; tính bao gồm của cung Hai, tính tích lũy của cung Ba, và sự hài hòa của cung

² Các phương pháp tham thiền tùy theo Cung Chân Ngã được liệt kê từ trang 16-18 LOM

³ When the egoic ray is what is termed the Power Ray, the method of approach has to be by the application of the will in a dynamic form to the lower vehicles; it is largely what we term achievement by

Bốn thông qua màu sắc và âm thanh, và chùm ánh sáng giống như lazer của cung Năm, mà như tôi nói đùa rằng đó là cách tiếp cận pho mát Thụy Sĩ (Swiss Cheese Approach) để cuối cùng giải thoát chính chúng ta khỏi thể Nguyên nhân, và sau đó là cách tiếp cận nồng nhiệt của cung Sáu và sự xây dựng và cách tiếp cận qua các mantram của cung Bảy. Vậy

Chúng ta đã vẫn tắt đề cập đến yếu tố của cung Chân ngã.

We have touched on the modification of the meditation, because the meditation based upon the egoic ray will be modified according to the **personality** ray. And he's shown us something of that modification, how the soul ray bears down upon the personality ray and uses it in a particular way. That is subsidiary to the soul ray.

We have touched upon the modification of the meditation through considering of the personality ray. Then we took a look at the factor of time,

Because karma and time are pretty identical (both under Saturn).

We took up the factor of time as shown in the causal body, its point of development, and the relationship of that body to its three lower expressions, finishing yesterday (100 years ago), with a few brief hints anent the causal body on its own level and its scope of consciousness.

What he's saying here is a recapitulation but maybe it's not quite as distinct as the outline form.

Chúng ta đã đề cập đến việc điều chỉnh phương pháp hành thiền,

bởi vì them thiền dựa trên cung chân ngã sẽ được điều chỉnh dựa theo cung phạm ngã, và Ngài đã cho chúng ta thấy điều gì đó về sự sửa đổi này, cách cung linh hồn mạnh mẽ đi xuống cung phạm ngã và sử dụng nó theo một cách cụ thể. Đó là một cung phụ của cung linh hồn.

Chúng ta đã đề cập đến việc sửa đổi phương pháp hành thiền khi cứu xét cung phạm ngã. Rồi đề cập đến yếu tố thời gian,

bởi vì nghiệp và thời gian khá giống nhau (cả hai đều nằm dưới Sao Thổ).

Chúng ta đề cập đến yếu tố thời gian, biểu lộ trong thể nguyên nhân, mức phát triển và liên hệ của thể này với ba hạ thể. Chúng ta đã kết thúc câu chuyện hôm qua bằng vài nét khái quát về thể nguyên nhân ở trên cõi của nó và phạm vi nó ý thức được.

an intense focusing, a terrific one-pointedness, that inhibits all hindrances and literally forces a channel, thus driving itself into the Triad.

Những gì Ngài nói ở đây là một bản tóm tắt nhưng có lẽ nó không hoàn toàn rõ ràng như dạng phác thảo.

All this will have indicated to you how wise must be the teacher who presumes to indicate meditation.

And there are teachers who presume and don't have the requisite wisdom to help us completely. They otherwise might, and maybe they even do damage.

No meditation that is truly and occultly suitable can be assigned by a teacher who has not the capacity of causal consciousness and contact.

That's a big one to remember because we teachers tend to say, why don't you meditate on this, or maybe in this way? And DK is warning us, basically, or at least telling us that we're not wise enough to really do that.

Tất cả những điều này cho thấy rằng vị huấn sư phải sáng suốt đến mức nào để hướng dẫn phương pháp thiền cho môn sinh.

Và có những vị huấn sư chỉ đoán chừng và không có đủ minh triết cần thiết để trợ giúp chúng ta một cách trọn vẹn. Nếu không, họ có thể, và thậm chí có thể làm hỏng việc.

Một vị huấn sư chưa mở tâm thức thể nguyên nhân và chưa tiếp xúc được với Chân ngã thì không thể nào dạy được phương pháp thiền huyền môn thực sự thích hợp.

Đó là một điều quan trọng cần ghi nhớ bởi vì chúng ta, các giáo viên, thường nói, tại sao bạn không thiền định về điều này, hoặc theo cách này? Và Chân sư DK đang cảnh báo chúng ta, về cơ bản, hoặc ít nhất là nói với chúng ta rằng, chúng ta không đủ khôn ngoan để thực sự làm được điều đó.

To find what is truly suitable and occultly suitable, maybe if we had the definite causal consciousness of a Master, we could do it. But otherwise, we're either maybe ineffective or either or possibly endangering.

When the teacher knows the note, the rate of vibration and the color, then he can wisely assign but not before. Before that time, generalization only is possible, and a meditation given that may approximate the need and also be safe.

Basically, meditations are given but they are only of general usefulness, and not of truly occult usefulness. This is all part of the necessity, for humility on the part of those of us who seek to be light bearers and who may make recommendations to our students and associates.

We have to know our limitations in this regard, and at least, as with the medicine and the Hippocratic oath, “Do no harm”. The very first thing is to do no harm.

Để tìm ra điều gì thực sự phù hợp và phù hợp một cách huyền bí, có lẽ nếu chúng ta có tâm thức của thể nguyên nhân rõ ràng của một Chân sư, chúng ta có thể làm được. Nhưng nếu chúng ta không có, chúng ta có thể hoặc không đạt hiệu quả hoặc gây nguy hiểm.

Chỉ đến khi biết được âm điệu, nhịp rung động và màu sắc, vị huấn sư mới có thể hướng dẫn một cách sáng suốt. Nếu không, chỉ nên dạy tổng quát, và một lối thiền tổng quát như thế cũng gần đáp ứng được nhu cầu và cũng an toàn.

Về cơ bản, những phương pháp tham thiền được đưa ra nhưng chúng chỉ có ích lợi chung chung chứ không có ích lợi thực sự theo cách huyền bí. Tất cả điều này đều cần thiết cho sự khiêm tốn từ phía chúng ta, vốn mong muốn trở thành những người mang ánh sáng và có thể đưa ra các lời khuyên cho các sinh viên và cộng sự của mình. Chúng ta phải biết những hạn chế của mình trong vấn đề này, và ít nhất, như đối với y học và lời thề Hippocrate, “Không gây hại”. Điều đầu tiên trước nhất là không gây hại.

I guess whoever devised that oath, I suppose Hippocrates knew what it meant to ignorantly do harm while attempting to do good. Probably one is burned, first, realizing one has done so and then tries to help others from stepping into the same mistake. These are words of caution for any of us who are in the teaching field, and are seeking to guide and lift. Of course, the Tibetan has given so many meditations and basically ended some of his work with saying: these are six meditations here, and they should hold you for the rest of this incarnation. Maybe the part of wisdom is to stick with him. But of course, we can meditate upon any quality. If you want to love more, meditate on love. I suppose if you want to know more, meditate on light. We can meditate on will, and maybe we can learn something. But if we try to bring definite occult meditations into the picture as has been done with teachers coming from the East and maybe not knowing the difference between the Eastern body and the Western body, damage can be done. So a cautionary tale here.

Tôi cho rằng Hippocrates—dù ai là người đã nghĩ ra lời thề đó—biết nó có nghĩa là gì khi gây hại một cách ngu ngốc trong lúc cố gắng làm điều tốt. Có thể một người chịu hậu quả bởi một lỗi lầm khinh suất, đầu tiên là y nhận ra việc mà y đã làm và sau đó cố gắng giúp những người khác khỏi mắc phải sai lầm tương tự. Đây là những lời cảnh báo cho bất kỳ ai trong chúng ta đang công tác trong lĩnh vực giảng dạy, và đang tìm cách hướng dẫn và nâng cao. Tất nhiên, Chân sư Tây Tạng đã cho chúng ta rất nhiều bài tham thiền, và cơ bản đã kết thúc trong một tác phẩm của Ngài với câu nói: Có sáu bài thiền ở đây, và chúng sẽ đủ cho bạn trong suốt thời gian còn lại của kiếp sống này. Có lẽ một phần của minh triết là hãy nghe theo Ngài. Nhưng tất nhiên, chúng ta có thể tham thiền về bất kỳ phẩm chất nào. Nếu bạn muốn yêu thương nhiều hơn, hãy tham thiền về tình thương. Tôi cho rằng nếu bạn muốn biết nhiều hơn, hãy tham thiền về ánh sáng. Chúng ta có thể thiền định về ý chí, và chắc là chúng ta có thể học được điều gì đó. Nhưng nếu chúng ta cố gắng đưa những bài tham thiền huyền môn xác định

vào bức tranh như nó đã được làm bởi những vị huấn sư đến từ phương Đông vốn có thể không biết về sự khác biệt giữa cơ thể người Phương Đông và người Phương Tây, thì thiệt hại có thể xảy ra. Vì vậy, có một sự cảnh báo ở đây.

Another factor enters now,—a factor that varies somewhat according to the need of the period. All cycles are not as fundamentally important. The periods in a cycle that are of real moment are the termini, and those where overlapping and merging occur. They demonstrate on the physical plane in great revolutions, gigantic cataclysms, and fundamental upheavals in all three departments of the Hierarchy,—the department of the World Teacher, that of the Head of a root-race and that of the Ruler of civilisation or of force. At the points of merging in a cycle, cross-currents are found, and all the system seems to be in a chaotic condition. The middle part of a cycle where the incoming vibration is stabilised and the [41] old has passed away, manifests in a period of calm and apparent equilibrium.

Cũng cần xét một yếu tố khác nữa, — yếu tố này thay đổi phần nào tùy theo nhu cầu của thời đại. Không phải mọi chu kỳ đều có tầm quan trọng cơ bản như nhau. Những giai đoạn thực sự quan trọng trong một chu kỳ là các giai đoạn cuối và những giai đoạn có sự chồng lấp hợp và hòa trộn xảy ra. Những lúc như thế, ở cõi trần nổi lên nhiều cuộc cách mạng vĩ đại, những biến cố lớn lao, những thay đổi cơ bản trong ba Ngành của Thánh đoàn — Ngành của Đức Chưởng giáo Thế gian, Ngành của Đức Bàn cổ (vị Nguyên thủ của một căn chủng) và Ngành của Đức Văn minh Đại đế (vị Chúa của văn minh và mãnh lực). Vào những lúc giao thời trong một chu kỳ, có nhiều trào lưu xung đột và toàn thể hệ thống (địa cầu) chùng như ở [41] trong tình trạng xáo trộn. Ở giai đoạn giữa chu kỳ, khi nguồn rung động mới đã được ổn cố và cái cũ đã qua rồi, thì đó là thời kỳ yên tĩnh và có sự quân bình.

Another factor enters now,—a factor that varies somewhat according to the need of the period. All cycles are not as fundamentally important.

This goes for root-races maybe, it goes for rounds in the chain, and maybe it goes for rounds in the scheme. He does tell us in a Treatise on Cosmic Fire, which are considered to be the major periods and which my inference are less so. You wonder why are they major but maybe pondering on that, we can gather what he's trying to hint for us. I found some of those numbers quite interesting, because maybe they represented certain periods, certain rounds, maybe certain root races even, which I had not thought of as the most important.

Cũng cần xét một yếu tố khác nữa, — yếu tố này thay đổi phần nào tùy theo nhu cầu của thời đại. Không phải mọi chu kỳ đều có tầm quan trọng cơ bản như nhau.

Điều này có thể áp dụng cho những giống dân chính, áp dụng cho vòng tuần hoàn của Dãy hành tinh, và có thể cho các vòng tuần hoàn của Hệ hành tinh. Ngài nói với chúng ta trong Luận về Lửa Càn Khôn, cái mà được coi là các giai đoạn chính yếu và chính là thứ mà tôi ít suy luận hơn. Bạn tự hỏi tại sao những giai đoạn này lại là chính yếu, nhưng khi suy ngẫm về nó, chúng ta có thể thu gom lại những gì Ngài đang cố gắng gợi ý cho chúng ta. Tôi thấy một vài trong những con số đó khá thú vị, bởi vì có thể chúng đại diện cho những giai đoạn nhất định, các vòng tuần hoàn nhất định, thậm chí có thể là một số giống dân chính nhất định, mà tôi đã từng không nghĩ là quan trọng nhất.

The periods in a cycle that are of real moment are the termini, and those where overlapping and merging occur (the endings and beginnings and the overlappings...). They demonstrate on the physical plane.

They demonstrate on the physical plane in great revolutions, gigantic cataclysms,

When root races change entirely, or when maybe great platonic years change, and whatever the demarcation may be. Probably it's a great Platonic year plus an Equinox year. If we go from the beginning of Aquarius backwards, to Capricorn, Sagittarius, etc and come back to the beginning of Aquarius, we can't begin with Aquarius again. We've got to go into Capricorn to create a great platonic year ruled by Capricorn. So it's sort of like 25,920 plus 2160 for an Equinoctial period. Let's say, the platonic year ruled by Aquarius 25,920, and then the lesser Aquarius, a normal Equinoctial period of 2160 years, and of course, we have to include overlaps in all of that, 5000 year overlap for the big cycle and 500 year overlap for the lesser cycle. Who's to say when we're dealing with a 250,000 year cycle, which supposedly is seven solar systems going once around the Pleiades if that's possible, and then it will start again, what is the period of overlap because nothing just ends and then sharply in a cut and dried manner begins.

Những giai đoạn thực sự quan trọng trong một chu kỳ là các giai đoạn cuối và những giai đoạn có sự chồng lấp và hòa lẫn các biến cố xảy ra (các giai đoạn kết thúc và bắt đầu và chồng lấp). Chúng biểu lộ trên cõi trần.

Những lúc như thế, ở cõi trần nổi lên nhiều cuộc cách mạng vĩ đại, những biến cố lớn lao,

khi giống dân chính thay đổi hoàn toàn, hoặc khi những năm Platonic vĩ đại thay đổi, và bất kể sự phân chia ranh giới là gì. Có lẽ đó là một năm Platon cộng với một năm Equinox. Nếu chúng ta đi lùi lại bắt đầu từ Bảo Bình, đến Ma Kết, Nhân Mã, v.v. và quay lại sự bắt đầu ở Bảo Bình, thì chúng ta không thể bắt đầu lại với Bảo Bình. Chúng ta phải đi đến Ma Kết để tạo ra một năm Platonic vĩ đại do Ma Kết cai quản. Vì vậy, nó giống như 25,920 cộng với 2160 cho một năm Equinoctial, một thời kỳ Equinoctial. Giả sử năm Platonic được cai trị bởi Bảo Bình là 25,920, và sau đó là thời đại Bảo Bình nhỏ hơn, một thời kỳ Equinoctial bình thường là 2160

năm và tất nhiên, chúng ta phải bao gồm cả sự chồng lấp trong tất cả những điều đó. Sự chồng lấp là 5000 năm đối với chu kỳ lớn và 500 năm đối với chu kỳ nhỏ hơn. Ai có thể nói khi chúng ta đang làm việc với một chu kỳ 250.000 năm, chu kỳ được cho là bảy thái dương hệ sẽ quay một lần quanh Pleiades nếu điều đó có thể. Và sau đó nó sẽ bắt đầu lại khoảng thời gian chồng lấp bởi vì không có gì vừa kết thúc và sau đó lại bắt đầu ngay một cách rõ ràng.

These periods, we might call them Pisces, Aries periods in one sense, or omega alpha periods, endings and beginnings, they are the important ones. They are of real moment. The periods that are of real moment are the termini. They result in all of these big upheavals, gigantic cataclysms, revolutions. We're in it right now, in a way,

fundamental upheavals in all three departments of the Hierarchy,—the department of the World Teacher, that of the Head of a root-race and that of the Ruler of civilisation or of force, A Maha chohan.

I think we're in such a time now. And why is it? What is the major issue here? Is that the great platonic year or is it a cycle even greater? The great platonic year is rounded off to be 25,000, even though it's 25,920 according to the figures given to us which are probably as accurate as can be given to us. But then there's also the 250,000 year cycle and what is the overlap period then?

Những thời kỳ này, chúng ta có thể gọi chúng là thời kỳ Song Ngư - Bạch Dương theo một nghĩa nào đó, hoặc thời kỳ omega alpha, kết thúc và khởi đầu. Chúng là những thời kỳ quan trọng. Những thời kỳ thực sự quan trọng là những giai đoạn cuối. Chúng dẫn đến tất cả những biến động lớn: những biến cố lớn lao, những cuộc cách mạng. Theo một cách nào đó, chúng ta đang ở trong **những thay đổi cơ bản trong ba Ngành của Thánh đoàn — Ngành của Đức Chương giáo Thế gian, Ngành của Đức Bàn cổ (vị Nguyên thủ của một căn chủng) và Ngành của Đức Văn minh Đại đế (vị Chúa của văn minh và thiên lực)**, một Mahachohan.

Tôi nghĩ bây giờ chúng ta đang ở trong một thời điểm như vậy. Và tại sao lại như vậy? Vấn đề chính ở đây là gì? Đó là năm Platonic lớn hay nó là một chu kỳ còn lớn hơn? Năm platonic lớn được làm tròn xuống thành 25.000, mặc dù đó là 25,920, theo các số liệu mà có thể là chính xác nhất được cung cấp cho chúng ta. Nhưng rồi cũng có chu kỳ 250.000 năm và khoảng thời gian chồng lấp lúc đó là gì?

If 5,000 is 20% of the 25,000 year period, then 50,000 would be 20% of the 250,000 year period. Is it possible to have such an overlap of 250,000 years, 50,000 years in 250,000 years cycle? Well, the 20% model tells us that 500 years is the generalized overlap period in a cycle of 2,500 years, just like 50 would be the overlap period in a 250 year cycle and five is for a

25 year cycle. Those are all generalizations. Of course, we can't say that these are the absolute be true figures.

At the points of merging in a cycle, cross-currents are found. We have one right now going on between Aquarius and impending Aquarius in terminating Pisces. And we have bigger cross-currents going on between a terminating platonic year and an impending platonic year ruled by Aquarius, ending platonic year in Pisces beginning in Aquarius. And you kind of wonder, when we're dealing with the 250,000 year cycle, what is the major rulership of such a great cycle? Is it connected with a ray? Is it connected with a sign or a constellation in the Zodiac or a constellation in the greater Zodiac, maybe a Zodiac of 10 and not of 12? It must be a profound thing and a wonderful thing to view the interplay of cycles on the third sub-level of the Atmic plane where all knowledge is found. We won't have all knowledge of all cycles, maybe of the ones that particularly affect our planet at this time.

Nếu 5.000 là 20% của khoảng thời gian 25.000 năm, thì 50.000 sẽ là 20% của khoảng thời gian 250.000 năm. Liệu có thể có sự chồng lấp đối với chu kỳ 250.000 năm như vậy không, 50.000 năm trong chu kỳ 250.000 năm? Vâng, mô hình 20% cho chúng ta biết rằng 500 năm là khoảng thời gian chồng lấp nói chung trong chu kỳ 2.500 năm, giống như 50 năm sẽ là khoảng thời gian chồng lấp trong chu kỳ 250 năm, và 5 đối với chu kỳ 25 năm. Tất cả đó là khái quát. Tất nhiên, chúng ta không thể nói rằng đây là những con số tuyệt đối đúng.

Vào những lúc giao thời trong một chu kỳ, có nhiều trào lưu xung đột.

Hiện tại chúng ta có một trào lưu xung đột đang diễn ra giữa Bảo Bình và Bảo Bình sắp đến trong Song Ngư đang kết thúc. Và chúng ta có những trào lưu xung đột lớn hơn đang diễn ra giữa một năm Platonic đang kết thúc và một năm Platonic sắp đến cai quản bởi Bảo Bình, kết thúc năm Platonic ở Song Ngư và bắt đầu ở Bảo Bình. Và bạn hơi thắc mắc, khi chúng ta đang đối mặt với chu kỳ 250.000 năm, thì đâu là dấu hiệu cai quản chính của một chu kỳ lớn như vậy? Liệu chu kỳ này có được liên kết với một cung nào đó không? Hay nó được liên kết với một dấu hiệu hoặc một chòm sao trong một vòng Hoàng đạo hoặc một chòm sao trong một vòng Hoàng đạo lớn hơn, có thể là một vòng Hoàng đạo gồm 10 chứ không phải 12 dấu hiệu? Đó hẳn là một điều sâu sắc và tuyệt vời khi xem sự tác động lẫn nhau của các chu kỳ trên cõi phụ thứ ba của cõi Atma, nơi tất cả kiến thức đều được tìm thấy. Chúng ta sẽ không có được tất cả kiến thức về mọi chu kỳ, có thể chỉ có kiến thức về những chu kỳ mà có ảnh hưởng đặc biệt đến hành tinh của chúng ta vào thời điểm này.

At the points of merging in a cycle, cross-currents are found, and all the system seems to be in a chaotic condition. One of the interesting statements, for instance, there has been no true astrological accuracy since Egyptian times. When we were in Egyptian times, we seem to compress that always, [we] look at a few 1000 years when the real astronomical

researchers take us into 10s of 1000s of years. And if Egypt presented to us the second root race in the Aryan age, it was a long time ago.

The middle part of a cycle where the incoming vibration is stabilized, and the old has passed away, manifests in a period of calm and apparent equilibrium. We are certainly not in such a period now. Maybe medieval times? There were so many wars and so forth, but maybe there was an apparent equilibrium at that time, given a period of some 2,000 years. But how long before tranquillity in the Age of Aquarius supervenes... Now, we're certainly in a disruptive period with the ending of the Piscean age, the normal Equinoxial age and the beginning of the Aquarian Equinoxial age and maybe another 100 years or so.

Vào những lúc giao thời trong một chu kỳ, có nhiều trào lưu xung đột và toàn thể hệ thống (Địa cầu) chùng như ở [41] trong tình trạng xáo trộn.

Ví dụ, một trong những tuyên bố thú vị là không có sự chính xác thực sự về mặt chiêm tinh kể từ thời Ai Cập. Khi chúng ta ở thời Ai Cập, chúng ta dường như nén [thời gian] lại, luôn luôn là như vậy! Chúng ta nhìn vào vài ngàn năm, trong khi các nhà nghiên cứu thiên văn thực sự đưa chúng ta vào vài chục năm của vài ngàn năm. Và nếu Ai Cập trình bày cho chúng ta về giống dân chính thứ hai của thời đại Aryan, thì đó là một thời gian dài trước đây.

Ở giai đoạn giữa chu kỳ, khi nguồn rung động mới đã được ổn cố và cái cũ đã qua rồi, thì đó là thời kỳ yên tĩnh và có sự quân bình.

Chúng ta chắc chắn không đang ở trong thời kỳ như vậy bây giờ. Có lẽ là thời trung cổ? Đã có rất nhiều cuộc chiến tranh [trong thời đó], v.v. nhưng có thể thời điểm đó từng có một sự quân bình rõ ràng, trong thời kỳ 2000 năm. Nhưng phải mất bao lâu trước khi sự yên bình trong Kỷ nguyên Bảo Bình xảy đến ... Bây giờ, chúng ta chắc chắn đang ở trong một thời kỳ khó khăn với sự kết thúc của kỷ nguyên Song Ngư, một thời kỳ Equinox thông thường và bắt đầu thời kỳ Equinox Bảo Bình và có thể phải mất 100 năm nữa hoặc chùng đó.

Then when it comes to a Platonic year, do we have to wait 12000 and a half of 1000 years, or a little more before a period of tranquility exists? And does that have to do with something like the sign opposite the sign that rules the age, like in the Age of Aquarius that would occur in Leo, in the age of Pisces that would occur in Virgo and so forth. It's a very complex thing, this science of cycles but eminently worth possessing, and studying along the way until we do possess it. We'll just have to be patient.

Sau đó, khi nói đến một năm Platonic, liệu chúng ta có phải đợi 12,500 năm, hay lâu hơn một chút nữa trước khi một giai đoạn yên bình tồn tại? Và liệu điều đó có liên quan gì đến những thứ như dấu hiệu đối cực với dấu hiệu cai quản thời đại hay không? như Kỷ nguyên Bảo Bình sẽ xảy ra ở Sư Tử, Kỷ nguyên Song Ngư sẽ xảy ra ở Xử Nữ v.v. . Đó là một vấn đề về khoa học chu kỳ rất phức tạp nhưng rất đáng để nắm bắt, và nghiên cứu cho đến khi chúng ta làm chủ nó. Chúng ta chỉ cần phải kiên nhẫn thôi.

So what we will follow will be an example of disturbance at the termini and tranquility in the middle period. It's almost as if: if you think about it, look at the life of the human being. We have a tough time growing up and finding our place. And then maybe we do find our place and in the middle of life, our health is good, our faculties are with us and we stabilize. And then as we get older, we again move towards disintegration of the vehicles and we destabilize. So the middle period is the period when a degree of tranquility can occur. With regard to the Aquarian Age, would it be that given this middle period biblically, so called Satan is bound for 1000 years is strictly symbolic writing. If we are too literal, because we can't expand and modify with the mind, then we are going to er. But it is interesting to think about disturbance in the beginning and disturbance at the end. The termini is when the transitions occur, but stability and tranquility is in the middle period.

Vì vậy, cái mà chúng ta sẽ theo đuổi là một ví dụ về sự xáo trộn ở giai đoạn cuối và sự yên bình ở giai đoạn giữa. Nó gần như thể là: nếu bạn nghĩ về nó, thì hãy nhìn vào cuộc sống của con người. Chúng ta có một khoảng thời gian khó khăn để trưởng thành và đi tìm chỗ đứng của mình. Rồi biết đâu chúng ta cũng tìm được chỗ đứng của mình và giữa cuộc đời, sức khỏe của chúng ta tốt, chúng ta có được nhiều năng lực và chúng ta ổn định. Và rồi khi chúng ta già đi, chúng ta lại tiến tới sự tan rã của các vận cụ và chúng ta mất ổn định. Vì vậy giai đoạn giữa là giai đoạn khi mà một mức độ yên bình có thể xảy ra. Đối với kỷ nguyên Bảo bình, thì liệu có phải như vậy không nếu giai đoạn giữa của nó theo Kinh thánh, được gọi là Satan bị tiết chế [ND: giam giữ] trong 1000 năm là cách viết mang tính biểu tượng hoàn toàn. Nếu chúng ta quá hiểu theo nghĩa đen, bởi vì chúng ta không thể cởi mở và thay đổi với thể trí, thì chúng ta sẽ sai. Nhưng thật thú vị khi nghĩ về sự xáo trộn ở giai đoạn đầu và sự xáo trộn ở giai đoạn cuối. Giai đoạn cuối là khi sự chuyển tiếp xảy ra, nhưng sự ổn định và yên bình sẽ ở giai đoạn giữa.